

Số 13./BC-XSKT

Hưng Yên, ngày 26 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH
VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI NĂM 2018

(Theo Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

BIỂU MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

TT	Chỉ tiêu		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với KH	Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước
1	Khối lượng, sản lượng, sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm		(Tấn, kg)	(Tấn, kg)	%	%
2	Khối lượng, sản lượng, sản phẩm dịch vụ công ích bị lỗi, không đạt yêu cầu					
3	Số lượng ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp không đạt yêu cầu	(Thông kê số lượng các ý kiến phản hồi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích của doanh nghiệp)				
4	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm		tr.đ	tr.đ	%	%
5	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm		tr.đ	tr.đ	%	%

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường: Đóng góp quỹ phòng chống thiên tai của tỉnh số tiền là : 7,171,000đ

2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội: Ủng hộ Quỹ vì người nghèo, Quỹ nạn nhân chất độc da cam, Quỹ bảo trợ trẻ em số tiền là: 10.246.000đ.
3. Thực hiện tốt trách nhiệm với nhà cung cấp.
4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng.
5. Quan hệ tốt với người lao động: Thực hiện tốt quy định của Bộ Luật Lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Nội quy lao động, Quy chế dân chủ ở cơ sở nơi làm việc.
6. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho người lao động trong doanh nghiệp theo quy định.

Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Hưng Yên trân trọng báo cáo./. *W*

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch & Đầu tư; /
- UBND tỉnh; / để b/c
- Lưu TCHC.



Vũ Đăng Định